

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115** /2019/HS-PT

Ngày: 17 – 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiền

Các Thẩm phán: Ông Lê Tự

Ông Võ Ngọc Thông

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thanh Thủy**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đỗ Xuân Ân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Việt H** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2019/QĐXXPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Việt H (Tên gọi khác: Ốc), sinh ngày 13/9/1999 tại Gia Lai; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1971, chỗ ở: Thôn 3, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai và bà Trần Thị H2, sinh năm 1969, chỗ ở: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 15/6/2017 bị Công an thị trấn P, huyện C1, tỉnh Gia Lai xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng; ngày 24/3/2018 bị Công an huyện C1, tỉnh Gia Lai xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Mạnh H4, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai; có mặt.

Ngoài ra còn đại diện hợp pháp của người bị hại, 03 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 28 tháng 5 năm 2018, anh Thân Tân N (SN: 19/01/1995, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh, biển số 81K2-2844 chở Nguyễn Việt H đi đến quán thịt chó HD ở thôn 2, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai để uống rượu. Cả hai uống rượu đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ, đi về. Trên đường đi về, khi đi đến đoạn gần trường tiểu học xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai thì H gặp bạn tên là Trần Văn Q (Sinh năm: 1999, trú tại: Thôn 2, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) và Nguyễn Đức T (Sinh năm: 1995, trú tại: Thôn 2, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) nên nói anh N dừng xe lại chơi với bạn. Lúc này, Nguyễn Công X (Sinh năm: 1990, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) đi xe mô tô đến phanh xe lại thì bánh trước xe mô tô của X va quệt vào chân của anh N. Thấy X đã uống rượu nên anh N nói: “Anh X say rồi thì về đi”, nhưng X không về mà rủ anh N đi ăn bánh xèo, còn H, Q và T đi về. Khi đến quán bánh xèo ở thôn 1, xã I, huyện C1 thì quán đóng cửa nên anh N và X đi đến quán nhậu “Đ Heo” ở thôn 1, xã I, huyện C1 do anh Trần Quang Đ (Sinh năm: 1991) làm chủ quán để nhậu. Khi đến nơi, anh N và X nhìn thấy anh Đ và anh Nguyễn Công L, Lê Văn C (Sinh năm: 1986, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai, Bùi Văn T3 (Sinh năm: 1990; trú tại: Thôn 5, xã N2, huyện C1, tỉnh Gia Lai) và Nam (Hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ) đang ngồi uống rượu. Vì là chỗ quen biết nên anh N và X cùng ngồi vào bàn của anh Đ để uống rượu. Sau khi uống được 03 ly rượu thì X say rượu nên xin phép về trước, còn lại Nam, C, T3, N, Đ và anh L tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Nguyễn Việt H đi đến quán anh Đ, thấy các anh Nam, C, T3, Đ, N và L đang uống rượu nên H đến ngồi bên cạnh anh L để cùng uống rượu; cùng lúc này thì Nam, C, T3 cũng nghỉ không uống rượu nữa mà đi về. Trong lúc ngồi uống rượu tại đây, anh L mời H uống 02 ly rượu liên tục nên H bực tức đứng dậy dùng tay đánh vào mặt, cổ và lưng của anh L, anh L bỏ chạy ra phía sau nhà bếp quán của anh Đ và chạy đến bụi chuối phía sau quán thì bị ngã. Ngay lúc này, H cầm lấy dao phay dài 40cm có mũi dao vuông đang để trên bếp quán nhà anh Đ chạy đến dùng tay phải chém 02 nhát vào tay phải và 01 nhát vào bả vai trái của Nguyễn Công L. Thấy vậy, anh Đ và anh N chạy đến can ngăn H ra, anh Đ giật lấy con dao đang cầm trên tay của H vứt vào bụi chuối rồi cùng với anh N ôm ghì người H xuống đất không cho H đánh anh L nữa. Lúc này, anh L bỏ chạy ra trước quán của anh Đ và chạy đến nhà anh trai là Nguyễn Công T2 (Sinh năm: 1965, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) cách quán nhậu của anh Đ khoảng 70m, đập cửa cổng kêu cứu. Sau khi anh L bỏ chạy, H nói với anh Đ và anh N thả H ra để H đi về, anh Đ và anh N thả H ra rồi đi rửa tay chân, còn H đi lên đứng trước quán nhậu của anh Đ thì nhìn thấy anh L đang đứng trước cổng nhà anh T2 kêu cứu nên H đi đến tú dùng để bán thịt heo quay để trước quán nhà anh Đ, H lấy 01 con dao bầu dài 32cm, có mũi dao nhọn chạy đến chỗ anh L đang đứng, H cầm dao bầu bằng tay phải đâm 01 nhát vào hông sườn bên phải của anh L làm anh

L ngã gục xuống hiên nhà. Thấy vậy, anh T2 cầm con dao rựa dài 55cm (có mũi dao quặp), còn chị Trần Thị V (Sinh năm: 1969, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) - là vợ của anh T2, cầm cây lau nhà bằng kim loại có chiều dài riêng phần cán là 69cm đưa lên để hù dọa H, H né nên ngã về phía thùng phí nước nên anh T2 và chị V đến đỡ anh L. Ngay lúc này, H vung dao lên định chém chị V thì Nguyễn Công T1 (Sinh ngày 02 tháng 12 năm 2000) - là con của anh T2 và chị V nhặt lấy khúc cây gỗ vuông có diện (69 x 03 x 2,5)cm đập vào tay phải H đang cầm dao, làm con dao rơi xuống nền nhà nên H bỏ chạy về hướng nhà anh Đ thì gặp anh Thân Tân N nên nhờ anh N chở H đi đến thôn 2, thị trấn P, huyện C1, tỉnh Gia Lai thuê phòng trọ để trốn. Sau đó, N đến Công an xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai trình báo toàn bộ sự việc và chỉ chỗ trọ của H thuê để trốn. Đối với anh Nguyễn Công L sau khi bị H chém và đâm bị thương thì được gia đình đưa đến Bệnh viện Quân y 211 cấp cứu, nhưng sau đó anh L đã bị chết. Đến sáng ngày 29 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Việt H bị bắt giữ tại phòng thuê trọ ở thôn 2 thị trấn P, huyện C1, thu giữ của H 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh - trắng và 01 quần Jean màu xanh dạng quần lửng, trên áo và quần đều có dính máu do H mặc lúc đâm chém anh L

Quá trình điều tra, chị Trần Thị V giao nộp 01 con dao bầu dài 32cm (cán bằng gỗ dài 11cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, đầu mũi dao nhọn, phần lưỡi dao rộng N 06cm) mà H đã sử dụng để đâm anh L tại nhà của chị V và 01 cây lau nhà bằng kim loại màu sáng trắng có chiều dài riêng phần cán là 69cm, đường kính 2,2cm mà chị V đã sử dụng để hù dọa H; anh Nguyễn Công T2 giao nộp 01 dao rựa dài 55cm (cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, phần rưỡi dao rộng 4,5cm, mũi dao quặp) mà anh T2 đã sử dụng để hù dọa H; Nguyễn Công T1 giao nộp 01 khúc gỗ vuông cạnh có diện (69 x 03 x 2,5)cm, đã bị gãy làm đôi mà T1 đã sử dụng để đánh H; anh Trần Quang Đ giao nộp 01 con dao phay dài 40cm (cán dao bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại chỗ rộng N 07cm, mũi dao vuông) mà H đã sử dụng để chém anh L tại nhà của anh Đ; chị Phùng Thị H1 (Sinh năm: 1967, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai) - là mẹ của Thân Tân N giao nộp chiếc xe mô tô biển số 81K2-2844 mà N đã sử dụng để chở H đi thuê phòng trọ sau khi H gây án

***Qua khám nghiệm hiện trường, xác định:**

-Hiện trường thứ nhất: Là 01 ngôi nhà của anh Trần Quang Đ được xây tường gạch, mái tôn, nền lát gạch hoa tại Thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai. Các hướng tiếp giáp: Hướng Đông giáp tỉnh lộ 661; hướng Tây giáp vườn nhà bà Mơ; hướng Nam giáp nhà ông Thanh; hướng Bắc giáp đường liên thôn làng Kênh Chóp. Tổng diện tích ngôi nhà (10 x 05)m.

+Tiến hành khám nghiệm hiện trường bằng phương pháp: Quan sát bằng mắt thường, chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường. Tiến hành khám nghiệm từ hướng Tây phía sau sang hướng Đông vào trong nhà anh Trần Quang Đ.

+Phía sau nhà có sân bên hông diện tích (04 x 4,5)m, xung quanh được xây gạch, cao 25cm; hướng Bắc có tường gạch cao 02m; phía sau nhà có cửa ra vào diện tích (2,25 x 80)cm, được làm bằng sắt sơn màu vàng chanh mở ra phía sau nhà.

+Tại vị trí góc tường hướng Nam trên bề mặt bê tông có nhiều vết màu nâu (nghi máu) rải rác trong diện (2,6 x 01)m, vết được đánh kí hiệu 01, tâm vết cách cửa phía sau 3,2m; từ tâm vết 01 đi về hướng Tây Bắc 2,6m phát hiện vị trí theo lời khai của Trần Quang Đ đây là vị trí Nguyễn Việt H đã vứt con dao lại sau khi chém

anh Nguyễn Công L, vết được kí hiệu số 02, từ tâm vị trí số 02 đến cửa sau ra vào là 05m.

+Tại phòng bếp được kí hiệu số 03 có diện tích (1,1 x 05)m, kết cấu phòng bếp gồm: Hướng bắc đặt bếp xây bằng gạch được ốp gạch hoa xung quanh, diện tích (0,78 x 0,6 x 1,5)m; hướng đông được bố trí tủ lạnh Sanaky, diện tích (0,85 x 1,0 x 0,54)m; phía nam là nhà vệ sinh có cửa ra vào diện tích (0,7 x 1,95)m, dưới nền nhà được lát gạch hoa màu vàng - trắng - nâu; trên nền nhà bếp có nhiều vết màu nâu (nghi máu) vương vãi trên diện tích (3,4 x 2,1)m; tại tường nhà bếp phía Nam giáp phòng tắm phát hiện nhiều vết màu nâu (nghi máu) vương vãi trên diện tích (1,3 x 0,3)m.

+Tại phòng khách có diện tích (8,8 x 05)m, bố trí nhiều bàn đá màu xám, mỗi bàn có diện tích (0,6 x 1,2 x 0,2)m; phía Bắc bố trí bàn cách bàn 1,2m, phía Nam bố trí bàn cách bàn 1,2m, tổng cộng trong phòng có 06 bàn; trên nền gạch hoa tại phòng khách phát hiện nhiều vết màu nâu nghi máu, diện (8,8 x 02)m, vết được kí hiệu số 04.

+Hè phía trước được lát nền bê tông trong diện (7,5 x 05)m, được kí hiệu vết số 05, tại vết này phát hiện có nhiều vết màu nâu (nghi máu) trong diện (01 x 04)m; từ cửa chính ra vào phát hiện 01 tủ kính nhôm dùng để bán hàng, có chữ “Heo Quay”, tại vị trí nền nhà nơi cửa chính phát hiện một vết màu nâu (nghi máu) có diện (0,03 x 0,02)m, không rõ hình, vết nằm tại vị trí cách tường nhà phía Bắc 1,3m và cách bậc thềm lên xuống 0,06m, đã tiến hành thu mẫu vật để phục vụ công tác giám định, vết được kí hiệu số 06.

-Mở rộng hiện trường số 01 nhà anh Trần Quang Đ theo hướng Bắc tỉnh lộ 661, từ trung tâm huyện C1 đi la ly 70m phát hiện hiện trường số 02 là nhà anh Nguyễn Công T2 tại thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai: Phía Tây giáp tỉnh lộ 661, phía Nam giáp quán cà phê Hoa Sơn, phía Bắc giáp nhà Phạm Hồng Thọ, phía Đông giáp sân bóng đá xã I.

+Phía trước nhà anh T2 là sân bê tông, có diện (5,2 x 12)m, phát hiện trên nền bê tông có nhiều vết màu nâu (nghi máu) trong diện (3,5 x 8,8)m, được kí hiệu vết số 01; từ tâm vết 01 đi về hướng Đông vào thềm nhà anh T2 05m phát hiện nhiều vết màu nâu (nghi máu) trên nền gạch hoa, vương vãi trong diện (2,5 x 1,7)m, được kí hiệu vết số 02; tiếp giáp giữa hiên nhà và sân bê tông được bố trí cổng sắt có diện (4,3 x 2,6)m, nền hiên nhà được lát gạch hoa màu xanh - trắng - nâu, diện tích (3,3 x 5,2)m.

+Tại tường sắt phía Bắc có bố trí ghế đá diện (01 x 0,6)m; 01 thùng phi nhựa màu xanh có diện (0,9 x 0,6)m, phía trên thùng đặt máy bơm nước rửa xe; có 03 ghế màu nâu đỏ ngã trên nền gạch.

+Cách tâm vết 02 là 1,3m phát hiện 02 khúc gỗ, khúc thứ nhất có diện (0,47 x 0,03 x 0,03)m, khúc thứ hai có diện (0,46 x 0,03 x 0,03)m, trên hai khúc gỗ có nhiều vết màu nâu (nghi máu). Tại vị trí này theo lời khai của anh Nguyễn Công T2 là vị trí con dao bầu nhọn do Nguyễn Việt H đã làm rớt lại sau khi gây thương tích cho anh L, được kí hiệu vết số 03. Từ vị trí số 02 đi về hướng Nam 0,9m phát hiện 01 cây lau nhà bằng kim loại được bọc nhựa hai đầu và chính giữa có diện (0,96 x 0,02)m, có dính nhiều vết màu nâu (nghi máu), được kí hiệu số 04.

+Tại cánh cửa bên phải từ ngoài vào nhà anh T2 phát hiện vết màu nâu trong diện (0,06 x 0,04)m, vị trí vết máu nằm trên khung chính cửa sắt ngay tim cửa sắt

tính từ mặt đất lên 0,66m, từ tâm mép ra mép khung cửa sắt 0,06m, được kí hiệu số 5, đã tiến hành thu giữ vết màu nâu nghi máu này để phục vụ công tác giám định.

***Mẫu vật thu giữ:**

-01 vết màu nâu (nghi máu), diện tích (0,03 x 0,02)m, không rõ hình nằm tại vị trí cách tường nhà phía Bắc 1,3m, cách thềm lên xuống 0,06m. Bằng phương pháp dùng dao nhọn cạo vết màu nâu (nghi máu) đã khô bỏ vào phong bì niêm phong theo quy định (đánh số 01).

-01 vết màu nâu (nghi máu) đã khô dính trên khung chính cửa sắt bên phải nhà ông T2, cách mặt đất 0,66m, cách mép khung sắt 0,06m, vết có diện tích (0,06 x 0,04)m. Phương pháp thu lượm dùng dao nhọn sắc cạo nhẹ vết màu nâu (nghi máu) đã khô bỏ vào phong bì niêm phong theo quy định (đánh số 02).

***Khám nghiệm tử thi Nguyễn Công L, xác định:**

-Đầu, mặt, cổ: Vùng lông mày phải có vết xây xước da, kích thước (0,5 x 0,2)cm; hai mắt nhắm, đồng tử hai bên đều 0,6mm; hai ống tai, mũi khô, miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, các răng không gãy, miệng có dịch màu đỏ, niêm mạc môi dưới bầm tụ máu trong diện (04 x 01)cm; vùng thái dương phải bầm tụ máu trong diện (10 x 08)cm; vùng cổ trước có vết xây xước da kích thước (01 x 0,5)cm.

-Vùng ngực: Vùng hông sườn phải có vết thương đã được khâu lại dài 5,5cm, nằm ngang cách rãnh sườn phải 17cm về phía dưới phải, cách gai chậu trước trên phải 13cm về phía trên, cách gót chân phải 107cm về phía trên. Cắt chỉ vết thương: Vết thương hình khe, bờ mép sát gọn kích thước (05 x 1,2)cm, trái nhọn phải tù, mô cơ dưới da bầm tụ máu; đứt sụn sườn số 10 sâu vào khoang bụng.

-Vùng bụng: Vùng giữa bụng có một vết thương đã được khâu lại dài 19cm (vết mổ, đường trắng giữa). Vùng hông phải có vết rách da kích thước (01 x 0,5)cm (vết dẫn lưu). Vùng hông trái có hai vết rách da kích thước (01 x 0,7)cm và (0,6 x 0,5)cm (vết dẫn lưu).

-Vùng lưng: Tại nếp nách sau trái bả vai trái có vết thương đã được khâu lại dài 8,6cm, có đặt ống dẫn lưu. Cắt chỉ vết thương: Vết thương hình khe, bờ mép sát gọn, hai đầu nhọn, kích thước (8,5 x 2,5)cm, sâu 3,5cm, mô cơ dưới da bầm tụ máu, nằm xiên trên phải dưới trái.

-Tay, chân: Tay phải, vùng 1/3 giữa mặt trước ngoài cánh tay phải có vết thương đã được khâu lại dài 11cm giữa các ống dẫn lưu. Cắt chỉ vết thương: Có 02 vết thương hình khe, bờ mép sát gọn, hai đầu nhọn, kích thước (04 x 01)cm, sâu 0,5cm, chiều hướng từ dưới lên trên từ trước ra sau và kích thước (6,5 x 1,5)cm, sâu 02cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái (vết thương mặt ngoài). Vùng 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải có vết thương đã được khâu lại dài 4,5cm nằm dọc. Cắt chỉ vết thương: Vết thương hình khe, hai đầu nhọn, kích thước (4,5 x 01)cm, sâu 0,5cm, chiều hướng từ trái qua phải, từ sau ra trước, mô cơ dưới da bầm tụ máu. Tay trái: Vùng cơ delta bầm tụ máu trong diện (04 x 05)cm. Chân phải: Vùng 1/3 trên mặt trong cẳng chân phải có vết xây xước da, kích thước (02 x 0,5)cm. Chân trái: Không phát hiện dấu vết thương tích.

***Mổ tử thi:**

- Đầu: Mô có dưới da vùng thái dương phải bầm tụ máu, xương sọ không tổn thương.

-Vùng ngực: Hai phổi phù, hai khoang màng phổi sạch, tim không dập vỡ.

-Vùng bụng: Ổ bụng chứa máu khoảng 1000ml, vết thương vùng hông sườn phải làm rách gan dài 4,2cm, sâu 9,5cm có chiều hướng từ dưới lên trên và từ phải qua trái.

- Sau khi khám nghiệm tử thi có thu mẫu máu của nạn nhân bằng bông trong ổ bụng

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C1, tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số 48 về việc yêu cầu giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Công L. Qua giám định, tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 355/GDPY ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân Nguyễn Công L bị chết là do: *“Rách gan do vật sắc nhọn gây mất máu cấp”*

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số 160/PC45 về việc yêu cầu giám định dấu vết máu. Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 435/KLGD ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“- Trên con dao mũi nhọn dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: Có máu người; Do lượng mẫu ít nên không nên không xác định được nhóm máu.

- Trên con dao mũi bằng dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: Không có máu.

- Chết màu nâu nghi máu trong gói nilon trong bì công văn ghi ký hiệu M1 (Mẫu ký hiệu A3) gửi giám định: Là máu người; Do lượng mẫu ít nên không nên không xác định được nhóm máu.

- Chết màu nâu nghi máu trong gói nilon trong bì công văn ghi ký hiệu M2 (Mẫu ký hiệu A4) gửi giám định: Là máu người; Do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu.

- Trên áo sơ mi dài tay màu trắng xanh, có sọc màu đen - trắng dài 57cm, phần vai rộng 40cm (Mẫu ký hiệu A5) gửi giám định: Có máu người; Nhóm máu B.

- Trên quần soọc Jean màu xanh, dài 53cm, lưng rộng 40cm (Mẫu ký hiệu A6) gửi giám định: Có máu người; Nhóm máu B.

- Mảnh gạc thấm máu ghi thu máu nạn nhân Nguyễn Công L: Nhóm máu B”

Đối với 01 con dao bầu dài 32cm; 01 con dao phay dài 40cm; 01 cây lau nhà bằng kim loại màu sáng trắng có chiều dài riêng cán là 69cm, đường kính 2,2cm; 01 dao rựa dài 55cm; 01 khúc gỗ vuông cạnh có diện (69 x 03 x 2,5)cm, đã bị gãy làm đôi đã thu giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, chuyển toàn bộ vật chứng nêu trên theo hồ sơ vụ án để xử lý

Đối với chiếc xe mô tô biển số 81K2-2844 đã thu giữ, qua điều tra xác định chiếc xe này là của chị Phùng Thị H1 là mẹ của Thân Tân N, việc Thân Tân N sử

dụng chiếc xe này để chở H đi thuê phòng trọ sau khi H gây án thì chị H1 không biết; đồng thời việc N chở H đi là do sợ H sẽ tiếp tục gây thương tích cho người khác, sau khi chở H đi thuê nhà trọ thì N đã đến Công an xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai trình báo toàn bộ sự việc và chỉ chỗ H đang trốn để lực lượng Công an bắt giữ H. Do vậy, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, trả chiếc xe trên cho chị Phùng Thị H1 và không xử lý về hình sự đối với Thân Tân N là có căn cứ

Đối với các mẫu vật là các chất màu nâu nghi máu trong 02 gói nilon trong hai phong bì công văn ghi M1 và M2 đã sử dụng để giám định hết. Đối với các mẫu vật còn lại sau giám định gồm: Phần còn lại của 01 áo sơ mi dài tay màu xanh - trắng, 01 quần soọc Jean màu xanh và 01 mảnh gạc thấm máu ghi thu của nạn nhân Nguyễn Công L, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Gia Lai, cũng chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Công L là chị Nguyễn Thị B yêu cầu bị can phải bồi thường tiền chi phí cấp cứu, tổ chức mai táng cho bị hại Nguyễn Công L với số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 130.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là các cháu Nguyễn Công Trường, Nguyễn Công Cường cho đến khi đến tuổi trưởng thành, mỗi cháu 700.000 đồng/01 tháng. Hiện ông Nguyễn Văn Nhị và bà Trần Thị Hương - là cha mẹ của bị can Nguyễn Việt H đã bồi thường 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) để khắc phục một phần hậu quả

Tại cáo trạng số 74/CT- VKS – P2 ngày 17 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn Việt H về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H Tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2018

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi án xử sơ thẩm, ngày 06/12/2018 bị cáo Nguyễn Việt H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Khi phạm tội bị cáo còn trẻ, uống rượu say, chưa am hiểu pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo là quá nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Việt H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo; Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết mà bị cáo đã nêu ở trên để

giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Việt H nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo.

Sau khi nghe: Bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để kết luận: Vào Khoảng 22 giờ ngày 28/5/2017, tại quán “ Đ heo ” của anh Trần Quang Đ (thôn 1, xã I, huyện C1, tỉnh Gia Lai), Nguyễn Việt H đã ngồi uống rượu với các anh: Nguyễn Công L, Thân Tân N và Trần Quang Đ. Trong lúc uống rượu thì giữa anh Nguyễn Công L và Nguyễn Việt H xảy ra mâu thuẫn nên H đã dùng tay đánh vào mặt, cổ và lưng của anh L. Bị H đánh, anh L bỏ chạy ra sau bếp nhà anh Đ thì bị ngã, H chạy đến nhặt dao phay dài 40cm để trên bếp nhà anh Đ chém 2 nhát vào tay phải và một nhát vào bả vai trái của anh L. Thấy anh L bị chém nhiều người vào can ngăn giật dao trong tay H và ôm H lại không cho H đánh anh L nữa. Anh L bỏ chạy đến nhà anh Nguyễn Công T2 (anh trai của anh L) đập cửa kêu cứu, H được mọi người thả ra thì thấy anh L đang đứng trước nhà anh T2 kêu cứu nên H đến túm áo anh L trước nhà anh Đ lấy con dao bầu dài 32cm đến chỗ anh L đang đứng đâm 01 nhát vào hông sườn bên phải của anh L, anh L ngã xuống hiên nhà. Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 355/GDPY ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Công L là do: “ *Rách gan do vật sắc nhọn gây mất máu cấp* ”.

Với hành vi và hậu quả như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội: “ Giết người ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Việt H thì thấy: Chỉ vì anh Nguyễn Công L mời bị cáo 2 ly rượu liên tục nên bị cáo đã đánh anh L, anh L bỏ chạy và bị ngã thì bị cáo chạy đến dùng dao chém anh L nhiều nhát, được mọi người can ngăn, ôm giữ nhưng khi được thả ra bị cáo biết rõ anh L đang kêu cứu, bị cáo tiếp tục chạy đến dùng dao đâm anh L thêm 1 nhát làm anh L bị chết. Hành vi phạm tội của bị cáo quá quyết liệt, có ý thức phạm tội đến cùng để tước đoạt sinh mạng của anh L. Bị cáo có nhân thân xấu đã có tiền sự về hành vi gây thương tích cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố và xét xử tội: “ Giết người ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Sau khi

phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn và tác động cho gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại nên án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo hình phạt tù Chung thân là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào khác nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo cũng như quan điểm của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo Trần Việt H.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H **tù Chung thân** về tội: “Giết người”. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày 29/5/2018.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về: Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm và quy định về thi hành án không có kháng cáo và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị và

được thi hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA, Phòng HCTP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến